TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2025/QĐST – HNGĐ	*Xuyên Mộc, ngày 24 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 440/2024/TLST – DS ngày 18 tháng 12 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Thanh T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Thanh T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Thanh T1 có 01 con chung tên Nguyễn Hữu K, sinh ngày 14/4/2012. Bà T1 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông T có trách nhiệm giao con chung cho bà T1 nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Hữu T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi

có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, đợt cấp dưỡng đầu tiên vào ngày 15/02/2025.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải chịu thêm khoản tiền lãi tính theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với thời gian chậm thi hành án và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm điểm thanh toán.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi dưỡng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha hoặc mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Thanh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Hữu T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân - gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005328 ngày 16/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc. Ông Nguyễn Hữu T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR- VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- THADS h.Xuyên Mộc;
- VKSND h.Xuyên Mộc;
- UB xã Tân Lâm;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thảo